

Số: 09/2025/QĐST- KDTM

Đồng Hới, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2025/TLST-KDTM ngày 21 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V. Địa chỉ: số 89 Láng H, phường Láng H, quận Đ, thành phố Hà Nội (nay là số 89, phường Đ, Hà Nội). Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Anh T - Chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ Pháp lý (theo văn bản ủy quyền số 16/2025/UQN-CTQT ngày 24/4/2025 của Chủ tịch HĐQT Vpbank). Người được ủy quyền lại ông Trịnh Quang Ph, Ông Trần Tiến L, Ông Đào Tùng L, bà Nguyễn Thị Ngọc Th (theo văn bản ủy quyền số 280/2025/UQN-LCC-KHDNMB1 ngày 31/5/2025); địa chỉ: 108 Trần Hưng Đ, phường H, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH M; Địa chỉ: Số 136 Lý Thường K, phường Đồng Ph, thành phố H, tỉnh Quảng Bình (nay là 136 Lý Thường K, phường H, tỉnh Quảng Trị). Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn L - Chủ tịch Công ty kiêm giám đốc.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Văn L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Mốc Th, xã Hồng Th, huyện T, tỉnh Quảng Bình (nay là Thôn Mốc Th, xã Cam H, tỉnh Quảng Trị).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số tiền nợ:

Công ty TNHH M xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP V tính đến ngày 06/8/2025 tổng số tiền 508.956.087 đồng, trong đó: nợ gốc là 445.300.000 đồng, nợ lãi trong hạn 14.244.451 đồng, lãi quá hạn 46.663.986 đồng, lãi chậm trả 2.747.649 theo Hợp đồng cho vay số CLC-31932-01 ngày 02/12/2024 và Khế ước nhận nợ số 301224-11730751-ONL-23 ngày 31/12/2024.

2.2. Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất về thời gian trả nợ:

Chậm nhất đến hết ngày 10/9/2025 Công ty TNHH M phải trả hết toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng TMCP V tính đến ngày 06/8/2025 tổng số tiền 508.956.087 đồng, trong đó: nợ gốc là 445.300.000 đồng, nợ lãi trong hạn 14.244.451 đồng, lãi quá hạn 46.663.986 đồng, lãi chậm trả 2.747.649 theo Hợp đồng cho vay số CLC-31932-01 ngày 02/12/2024 và Khế ước nhận nợ số 301224-11730751-ONL-23 ngày 31/12/2024.

Kể từ ngày 07/8/2025 Công ty TNHH M phải tiếp tục trả thêm tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án cho Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng cho vay số CLC-31932-01 ngày 02/12/2024 và Khế ước nhận nợ số 301224-11730751-ONL-23 ngày 31/12/2024 mà Công ty TNHH M và Ngân hàng V đã ký kết.

Trường hợp Công ty TNHH M vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tổ chức thi hành án xử lý buộc ông Trần Văn L phải có nghĩa vụ thay Công ty TNHH M trả nợ cho Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng bảo lãnh số CLC-31895-11730751-C-01 ký ngày 02/12/2024 mà các bên đã ký kết.

Trường hợp việc xử lý tài sản của ông Trần Văn L không đủ để trả nợ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của Công ty TNHH M, ông Trần Văn L để thanh toán nợ tại Ngân hàng TMCP V cho đến khi hết nợ.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

- Ngân hàng TMCP V và Công ty TNHH M thỏa thuận thống nhất Công ty TNHH M phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 12.179.000 đồng (*Mười hai triệu, một trăm bảy mươi chín nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

- Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm, trả lại số tiền tạm ứng án phí 11.873.500 đồng (*Mười một triệu, tám trăm bảy mươi ba nghìn, năm trăm đồng*) mà Ngân hàng TMCP V đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005579 ngày 21/7/2025.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1, tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hoàng Thị Thu

